**HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG CƠ SỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**---------------------------**



**NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**

BÁO CÁO CUỐI KỲ

*ĐỀ TÀI*:

**WEBSITE BÁN QUẦN ÁO**

**THỜI TRANG HỖN HỢP**

**Giảng viên: Nguyễn Trung Hiếu**

**Thành viên:**

1. Nguyễn Ngọc Đức - N19DCCN039
2. Hồ Đức Trung - N19DCCN213
3. Võ Trung Thịnh – N19DCCN198

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2022

# I. Mục tiêu đề tài

Xây dựng chương trình quản lý việc bán quần áo thời trang, bao gồm:

* Quản lý khách hàng
* Khách hàng đăng nhập mua hàng, xem thông tin cá nhân.
* Quản lý sản phẩm
* Quản lý bán hàng (hóa đơn, giỏ hàng, …)

# II. Mô tả đề tài:

* Quy mô sử dụng website (web): chỉ quản lý được 1 shop duy nhất.
* Web được quản lý bởi 1 người quản lý (admin) duy nhất.
* Account(tài khoản) có các thông tin sau: Tài khoản đăng nhập, mật khẩu, họ tên ,giới tính, ngày sinh, email, số điện thoại, địa chỉ, vai trò, ảnh.
* Khách hàng(customer) và quản lí(admin) đều có chung các thuộc tính của Account được phân biệt bằng role(vai trò), nếu role = 1 là admin, nếu role = 2 là customer.
* Khách hàng (KH): khi KH muốn đăng kí tài khoản để mua hàng thì vào trang đăng ký với các thông tin cần cung cấp như sau: Họ tên, địa chỉ, số điện thoại, email, user\_name(tên tài khoản đăng nhập), password(mật khẩu), ảnh(nếu có), ngày sinh, giới tính.
* Khách hàng (customer): nếu khách hàng đã có tài khoản đăng nhập nhưng quên mật khẩu thì vào trang quên mật khẩu(forgotpassword) và vào mail để nhận được mật khẩu mới do mail admin tự động gửi.
* Danh mục sản phẩm: Mã sản phẩm (để phân biệt các loại sản phẩm khác với nhau), tên sản phẩm, loại sản phẩm, số lượng tồn, đơn giá, mô tả, màu sắc, size, ảnh.
* Giỏ hàng: để mua hàng, khách hàng cần thêm sản phẩm vào giỏ hàng, giỏ hàng sẽ chứa các thông tin: Ảnh sản phẩm, tên sản phẩm, số lượng (mặc định là 1), giá thành.
* Khi thanh toán, admin lập hóa đơn cho khách hàng, mỗi hóa đơn có Mã hóa đơn (để phân biệt các hóa đơn), tên khách hàng, số điện thoại, email, ngày lập hóa đơn, tổng giá tiền.
* Mỗi hóa đơn sẽ có Chi tiết hóa đơn (CTHĐ), CTHĐ sẽ có các thuộc tính: Mã CTHD, mã hóa đơn, mã khách hàng (có thể null vì có khách hàng chưa đăng ký), mã sản phẩm, số lượng, thành tiền.

\* Thành tiền: tổng giá bán của tất cả sản phẩm trên một hóa đơn.

# III. Xác định yêu cầu chức năng nghiệp vụ

## 3.1. Xác định bộ phận người dùng

Quản lý (admin), Khách hàng (customer chỉ có thể đặt hàng online).

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tạo Hóa Đơn | Hóa Đơn phải có mã người tạo và chỉ được chỉnh sửa trước khi thanh toán. | Đức | Trung |
| Đặt lại mật khẩu của Quản lí. | Cần phải đăng nhập mới được đổi mật khẩu mới.(giống customer) | X |  |
| Quên mật khẩu của quản lý | Nhận mật khẩu mới trong gmail. (giống customer) | X |  |
| Cập nhật thông tin quản lí | Quản lí tự cập nhật thông tin cá nhân của mình. |  | X |
| Cập nhật tất cả thông tin cho sản phẩm | Thêm, Sửa, Xóa thông tin sản phẩm |  |  |
| Thống kê DS Khách Hàng | Xem tất cả khách hàng. |  | X |
| Tra cứu DS hóa đơn | Dựa vào mã hóa đơn, mã người tạo, ngày lập hóa đơn. | X |  |
| Thống kê DS Sản Phẩm | Xem tất cả sản phẩm. |  | X |
| Xem Doanh thu theo Thời gian | Xem theo tháng, quí, năm | X |  |
| Xuất Hóa Đơn | Sau khi Thanh toán, khách hàng sẽ nhận được phiếu xuất hóa đơn. |  |  |

* Bộ Phận: Khách Hàng Mã số: KH

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Công việc** | **Quy định/Công thức liên quan** | **Đức** | **Trung** |
| Xem giỏ hàng | Thêm, xóa số lượng sản phẩm, xem thành tiền, mã giảm giá. | X |  |
| Xem danh sách sản phẩm | Xem ở menu chính (navigation). |  | X |
| Sửa thông tin cá nhân. | Sửa thông tin cá nhân sau khi đăng nhập.(Nút ở userHome). |  | X |
| Đổi mật khẩu. | Customer có thể tự đổi mật khẩu mới. | X |  |
| Xem lịch sử mua hàng | Xem lịch sử mua hàng của khách hàng đó. |  | X |
| Quên mật khẩu | Customer vào mail để nhận mật khẩu mới. | X |  |